

Số: 07/2018/QĐST-HNGĐ

Sông Công, ngày 25 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: **Anh Dương Trọng H**, sinh năm 1978

Nơi cư trú: TDP C, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên

* Bị đơn: **Chị Chu Thị H1**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: TDP C, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Trọng H và chị Chu Thị H1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Trọng H và chị Chu Thị H1 thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Dương Thị Khánh L sinh ngày 13/7/2005 và Dương Tùng L sinh ngày 16/3/2012. Chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi con thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm

hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H. Anh H có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

* Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

* Về công nợ: Anh H và chị H1 xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh Dương Trọng H tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Chị H1 đồng ý để anh H tự nguyện chịu án phí. Anh Dương Trọng H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0010839 ngày 02/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công. Nay 150.000đ chuyển thành án phí. Trả lại cho anh H 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *TA tỉnh;*
- *VKSND;*
- *THADS;*
- *UBND phường;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Kiên